

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG BẮC NINH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG BẮC NINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2301001201

**3. Ngày thành lập:** 06/12/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn Tử Nê, Xã Minh Đạo, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0913.012.466

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                 | 4663(Chính) |
| 2.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                          | 4933        |
| 3.  | Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                 | 9329        |
| 4.  | Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác                                                                                                                                           | 2393        |
| 5.  | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)                                                                                     | 4931        |
| 6.  | Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét                                                                                                                                   | 2392        |
| 7.  | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                                              | 3312        |
| 8.  | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                              | 4290        |
| 9.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                          | 4329        |
| 10. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                          | 4330        |
| 11. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                                                        | 4932        |
| 12. | Sản xuất sản phẩm chịu lửa                                                                                                                                              | 2391        |
| 13. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                         | 4659        |
| 14. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                      | 4530        |
| 15. | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                                                   | 4100        |
| 16. | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ                                                                                                                               | 4210        |
| 17. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                       | 4312        |
| 18. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                     | 4390        |
| 19. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                        | 5610        |
| 20. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                             | 5210        |
| 21. | Xây dựng công trình công ích                                                                                                                                            | 4220        |
| 22. | Phá dỡ                                                                                                                                                                  | 4311        |
| 23. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                   | 4321        |
| 24. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                                                                                                         | 4322        |
| 25. | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                                                                                                            | 4661        |
| 26. | Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề                                                                                                           | 9321        |
| 27. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759        |

**6. Vốn điều lệ:** 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông      | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | KIỀU THỊ TÂM     | Tổ 10, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                   | Cổ phần phổ thông | 360.000    | 3.600.000.000         | 40,000    | 012262223                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                      | Tổng số           | 360.000    | 3.600.000.000         | 40,000    |                                                                                             |         |
| 2   | LÊ QUANG VIỆT    | Thôn Tử Nê, Xã Minh Đạo, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam                      | Cổ phần phổ thông | 180.000    | 1.800.000.000         | 20,000    | 125772373                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                      | Tổng số           | 180.000    | 1.800.000.000         | 20,000    |                                                                                             |         |
| 3   | NGUYỄN VĂN MƯỜI  | Thôn Tử Nê, Xã Minh Đạo, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam                      | Cổ phần phổ thông | 180.000    | 1.800.000.000         | 20,000    | 125446065                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                      | Tổng số           | 180.000    | 1.800.000.000         | 20,000    |                                                                                             |         |
| 4   | NGUYỄN TIỀN VINH | Thôn Đông, Xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam                       | Cổ phần phổ thông | 180.000    | 1.800.000.000         | 20,000    | 125017091                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                      | Tổng số           | 180.000    | 1.800.000.000         | 20,000    |                                                                                             |         |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 19/05/1954

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 125446065

Ngày cấp: 07/04/2008      Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Tử Nê, Xã Minh Đạo, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Tử Nê, Xã Minh Đạo, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh